PHÒNG VH-XH XÃ HÁT MÔN
TRƯỜNG THCS HÁT MÔN

BẢNG MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN TOÁN 6
(Thời gian làm bài: 90 phút)

I. KHUNG MA TRẬN

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			*Đúng/Sai*			*Trả lời ngắn*									
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	**Tập hợp các số tự nhiên (12T)**	Tập hợp- Thứ tự trong tập hợp số tự nhiên	2															**5**
		Các phép tính với số tự nhiên.																
2	**Tính chia hết trong tập hợp các số tự nhiên (12T)**	Dấu hiệu chia hết																
		Số nguyên tố		1														**2,5**
		Ước chung. ƯCLN. Bội chung. Bội chung nhỏ nhất												1				**15**
3	**Số nguyên**	Số nguyên âm và tập hợp các số nguyên. Thứ tự trong tập hợp các số nguyên	2			1												**15**

		Các phép tính với số nguyên. Tính chia hết trong tập hợp các số nguyên		2						1			1	1				**25**
4	**Một số hình phẳng trong thực tiễn (8 T)**	Hình tam giác đều. Hình vuông. Hình lục giác đều.	1															**2,5**
		Hình chữ nhật. Hình thoi. Hình bình hành. Hình thang cân.	1															**2,5**
		Chu vi và diện tích của một số tứ giác đã học		1						1				1				**22,5**
5	**Tính đối xứng của hình phẳng trong thế giới tự nhiên**	Hình có trục đối xứng	1										1					**7,5**
		Hình có tâm đối xứng	1															**2,5**
Tổng số câu			**8**	**4**		**1**				**2**			**2**	**3**	**9**	**7**	**3**	**100**
Tổng số điểm			**2,0**	**1,0**		**1,0**				**1,0**			**2,0**	**3,0**	**3,0**	**4,0**	**3,0**	
Tỉ lệ %			**50**										**50**		**100**			

II. BẢN ĐẶC TẢ

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*			*Trả lời ngắn*					
				B	**H**	**VD**	**B**	**H**	**VD**	**B**	**H**	**VD**	**B**	**H**	**VD**
1	**Tập hợp các số tự nhiên (12 tiết)**	Tập hợp - Thứ tự trong tập hợp số tự nhiên Các phép tính với số tự nhiên. Thứ tự thực hiện phép tính.	Thông hiểu: Thực hiện được các phép tính về số tự nhiên	C2, C11											
2	**Tính chia hết trong tập hợp các số tự nhiên (12 Tiết)**	Tính chia hết trong tập các số tự nhiên. Dấu hiệu chia hết	Nhận biết: Nhận biết được dấu hiệu chia hết												
		Số nguyên tố	Thông hiểu: xác định được các số nguyên tố có một chữ số		C3										
		Ước chung. Ước chung lớn nhất. Bội chung. Bội chung nhỏ nhất	Nhận biết: Nhận biết được ƯC của hai hay nhiều số Thông hiểu: xác định được ƯCLN, Tìm được BCNN Vận dụng: Vận dụng được BCNN vào bài toán thực tiễn												Bài 2

	Số nguyên	***Số nguyên âm và tập hợp các số nguyên. Thứ tự trong tập hợp các số nguyên***	***Nhận biết:*** – Nhận biết được số nguyên âm, tập hợp các số nguyên. – Nhận biết được số đối của một số nguyên. – Nhận biết được thứ tự trong tập hợp các số nguyên.	C1, C7			C13								
			Thông hiểu: – Biểu diễn được số nguyên trên trục số. – So sánh được hai số nguyên cho trước.												
		Các phép tính với số nguyên. Tính chia hết trong tập hợp các số nguyên	***Thông hiểu*** – Thực hiện được các phép tính: cộng, trừ, nhân, chia (chia hết) trong tập hợp các số nguyên. – Thực hiện được các tính chất giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng, quy tắc dấu ngoặc trong tập hợp các số nguyên trong tính toán (tính viết và tính nhẩm, tính nhanh một cách hợp lí).		C8 C5						C14			Bài 1	

			Vận dụng cao: – Giải quyết được những vấn đề thực tiễn *(phức hợp, không quen thuộc)* gắn với thực hiện các phép tính về số nguyên.												Bài 4
3	**Một số hình phẳng trong thực tiễn (8 Tiết)**	Hình tam giác đều. Hình vuông. Hình lục giác đều.	Nhận biết: Nhận biết được tam giác đều	C4											
		Hình chữ nhật. Hình thoi. Hình bình hành. Hình thang cân.	Nhận biết: Mô tả được một số yếu tố cơ bản của các tứ giác	C10											
		Chu vi và diện tích của một số tứ giác đã học	Nhận biết: Nhận biết được công thức tính chu vi của hình chữ Thông hiểu: Giải quyết được bài toán thực tiễn gắn với tính chu vi của hình thang Vận dụng cao: Giải quyết được bài toán thực tiễn gắn với tính diện tích của hình đặc biệt		C9										Bài 3.2
	Tính đối xứng	Hình có trục đối xứng	***Nhận biết:*** Nhận biết được trục đối xứng của một hình	C6							C15			Bài 3.1	

	của hình phẳng trong thế giới tự nhiên		phẳng. Nhận biết được những hình phẳng trong tự nhiên có trục đối xứng (khi quan sát trên hình ảnh 2 chiều).												
		Hình có tâm đối xứng	***Nhận biết:*** Nhận biết được tâm đối xứng của một hình phẳng. Nhận biết được những hình phẳng trong thế giới tự nhiên có tâm đối xứng.	C12											

PHÒNG VH-XH XÃ HÁT MÔN
TRƯỜNG THCS HÁT MÔN

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn Toán học 6
(Thời gian làm bài: 90 phút)

A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm).

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Tập hợp $M = \{ x \in Z \mid -1 \le x < 3 \}$ được viết dưới dạng liệt kê là

A. $M = \{-1; 0; 1; 2; 3\}$ B. $M = \{-1; 0; 1; 2\}$

C. $M = \{0; 1; 2; 3\}$ D. $M = \{0; 1; 2\}$

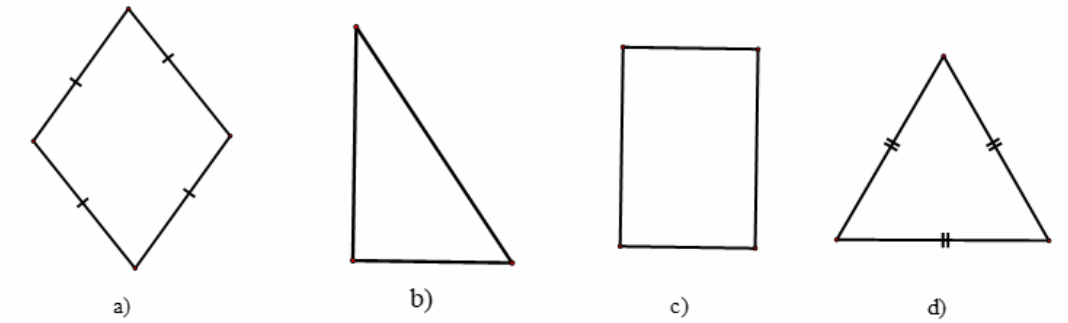
Câu 2. Cho tập hợp $M = \{12;13;15;17\}$. Cách viết nào sau đây là đúng?

A. $11 \notin M$ B. $14 \in M$ C. $17 \notin M$ D. $15 \in M$

Câu 3. Tập hợp nào sau đây chỉ gồm số nguyên tố?

A. $\{2;3;5\}$ B. $\{3;5;6\}$ C. $\{4;5;6\}$ D. $\{8;2;4\}$

Câu 4. Trong các hình sau, hình nào là tam giác đều?



A. Hình a B. Hình b C. Hình c D. Hình d

Câu 5. Trên tập hợp số nguyên $\mathbb{Z}$, các ước của 7 là

A. 1; –1; 7; –7 B. 1; 7 C. –1; –7 D. 7; –7

Câu 6. Trong các chữ cái dưới đây, chữ cái có trục đối xứng?



A. A, H, F. B. A, H, G. C. B, F. D. A, B, H, E.

Câu 7. Cho bảng sau

Thành phố	Nhiệt độ
Hà Nội	18°C
Bắc Kinh	-3°C
Moskva	-13°C
Washington D.C	5°C

Thành phố nào có nhiệt độ thấp nhất?

A. Hà Nội B. Bắc Kinh C. Moskva D. Washington D.C

Câu 8. Khi bỏ dấu ngoặc trong biểu thức: 2009 – (5 – 9 + 2008) ta được:

A. 2009 + 5 – 9 – 2008 B. 2009 – 5 – 9 + 2008

C. 2009 – 5 + 9 + 2008 D. 2009 – 5 + 9 – 2008

Câu 9. Hình vuông có cạnh bằng 3cm thì chu vi của nó là

A. 9cm B. 6cm C. 12cm D. 3cm

Câu 10. Quốc kì Việt Nam có hình gì?

A. Hình chữ nhật B. Hình vuông. C. Hình thoi. D. Hình bình hành.

Câu 11. Số La Mã XXI biểu diễn số tự nhiên

A. 21 B. 19 C. 20 D. 111

Câu 12. Trong các hình sau, những hình có tâm đối xứng là






A B C D

A. Hình B, D B. Hình A, C C. Hình A, B, C D. Hình A, D

Phần II: Câu trắc nghiệm đúng, sai (1 điểm). *Hãy chọn đúng hoặc sai cho mỗi ý a), b), c), d).*

Câu 13. Cho P là tập hợp các số nguyên lớn hơn –3 và nhỏ hơn 3. Khi đó

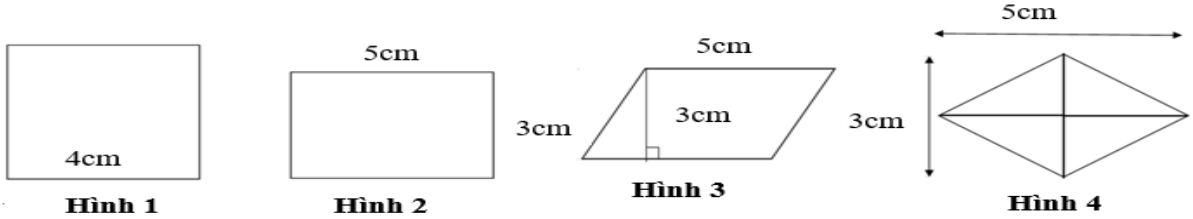
Khẳng định	Đúng	Sai
a) P = {-2; -1; 0; 1; 2}		
b) $P = \{x \in Z / -3 < x \le 3\}$		
c) Tập hợp P có 6 phần tử		
d) Tổng các phần tử của tập hợp P bằng 0		

Phần III: Trả lời ngắn (1 điểm)

Trong các câu 14 và 15, hãy viết câu trả lời/ đáp án vào bài làm mà không cần trình bày lời giải chi tiết.

Câu 14. Một chiếc tàu ngầm đang ở độ cao –20m so với mực nước biển. Tàu tiếp tục lặn sâu xuống thêm 30m. Khi đó độ cao mới của tàu ngầm so với mực nước biển là ....

Câu 15. Trong 4 hình dưới đây: Hình 1 là hình vuông; hình 2 là hình chữ nhật; hình 3 là hình bình hành; hình 4 là hình thoi thì hình có diện tích nhỏ nhất là …



Hình 1 Hình 2 Hình 3 Hình 4

B. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Bài 1. (1 điểm) Thực hiện phép tính.

a) 64 + (–24) b)58.19 + 58.(–119)

Bài 2. (1,5 điểm)

Cô Hoa muốn chia 160 quyển vở, 96 chiếc bút chì và 192 chiếc bút bi thành một số phần thưởng như nhau để trao trong dịp tổng kết học kì I. Hỏi cô Hoa có thể chia thành nhiều nhất bao nhiêu phần thưởng? Khi chi được số phần thưởng nhiều nhất thì mỗi phần thưởng có bao nhiêu quyển vở, bao nhiêu bút chì và bao nhiêu bút bi?

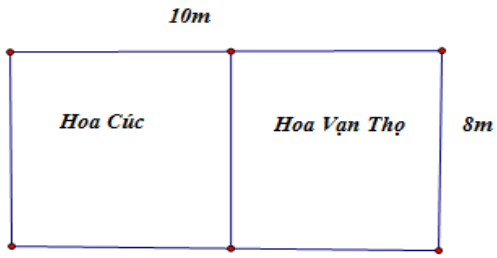
Bài 3. (2 điểm)

1) Vẽ trục đối xứng và tâm đối xứng của hình chữ nhật.

2) Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 10m, chiều rộng 8m.

a) Tính diện tích của khu đất trên.

b) Người ta dự định chia đám đất thành 2 phần bằng nhau để trồng loại hoa Cúc và hoa Vạn Thọ bán trong dịp tết Nguyên Đán. Mỗi mét vuông trồng 5 cây Vạn Thọ và mỗi mét vuông trồng 8 cây hoa Cúc, giá tiền mỗi cây hoa Vạn Thọ là 5000 đồng; mỗi cây hoa Cúc giá 4000 đồng. Tính số tiền phải trả khi mua 2 loại hoa để trồng?



Bài 4. (0,5 điểm) Tìm các cặp số nguyên (x; y) biết: 2xy + x + 10y + 5 = 4.

----HẾT----

PHÒNG VH-XH XÃ HÁT MÔN
TRƯỜNG THCS HÁT MÔN

HƯỚNG DẪN CHẤM
BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN TOÁN 6
NĂM HỌC 2025 - 2026

A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm).

Mỗi ý đúng được 0,25 điểm

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Đáp án	B	D	A	D	A	D	C	D	C	A	A	D

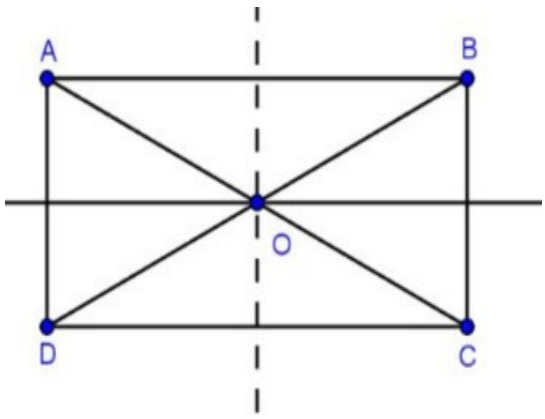
Phần II: Câu trắc nghiệm đúng, sai (1 điểm).

Câu 13. a đúng, b sai; c sai, d đúng.

Phần III: Trả lời ngắn (1 điểm)

Câu 14. -35 **Câu 15.** Hình 4

B. TỰ LUẬN: 5,0 điểm

Bài	**Đáp án**	**Điểm**
1	a) $64 + (-24) = 40$	0,5
	b)$58.19 + 58.(-119) = 58.(19-119) = -5800$	0,5
2	Gọi số phần thưởng cô Hoa muốn chia là x (phần thưởng) $x \in \mathbb{N}^*$ Vì 160 quyển vở, 96 bút chì và 192 bút bi chia thành x phần thưởng như nhau tức là $160 \vdots x; 96 \vdots x; 192 \vdots x$ mà x lớn nhất nên $x = UCLN(160,96,19)$ $160 = 2^5.5$; $96 = 2^5.3$; $192 = 2^6.3$ Suy ra $x = UCLN(160,96,192) = 2^5 = 32$ Số quyển vở trong mỗi phần thưởng là $160:32 = 5$ (quyển) Số bút chì trong mỗi phần thưởng là $96:32 = 3$ (bút chì) Số bút bi trong mỗi phần thưởng là $192:32 = 6$ (bút bi)	0,5 0,5 0,5
3	1)  	0,5 0,5

<table>
<tr><td></td><td>2a) Diện tích của đám đất
8.6=48(m^2)
b) Diện tích trồng mỗi loại hoa là: 48 :2 =24m^2
Số cây hoa Cúc cần trồng: 24.8= 192 (cây)
Số cây hoa Vạn Thọ là: 24.5=120 (cây)
Số tiền phải trả khi mua cả 2 loại hoa là:
5000.120+192.4000=1 368 000 đồng</td><td>0,5
0,5</td></tr>
<tr><td>4</td><td>$2xy + x + 10y + 5 = 4$
$(x + 5)(2y + 1) = 4$
Suy ra $x + 5$ và $2y + 1$ là ước của 4.
Ư(4) = { ±1; ±2; ±4}.Mà $2y + 1$ là số lẻ nên $2y + 1$ chỉ là ước lẻ của 4 nên ta có:
<table>
<tr><td>$2y + 1$</td><td>1</td><td>-1</td></tr>
<tr><td>$x + 5$</td><td>4</td><td>-4</td></tr>
<tr><td>y</td><td>0</td><td>-1</td></tr>
<tr><td>x</td><td>-1</td><td>-9</td></tr>
</table>
Vậy $(x; y) \in \{(-1;0) ; (-9; -1)\}$</td><td>0,25
0,25</td></tr>
</table>